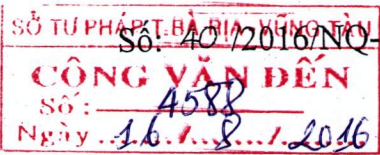


HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 40/2016/NQ-HĐND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Bổ sung diện tích thu hồi đất; diện tích chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ sung diện tích thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 63/BC-KTNS ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung diện tích thu hồi đất là 18,87ha để thực hiện 15 dự án. Cụ thể:

1. Thu hồi bổ sung 3,81ha để thực hiện 03 dự án thuộc danh mục các dự án khởi công mới năm 2016 được bố trí vốn từ ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Thu hồi bổ sung 2,89ha để thực hiện 09 dự án thuộc danh mục các dự án được bố trí từ vốn ngân sách do Ủy ban nhân dân huyện quản lý.

3. Thu hồi bổ sung 12,17ha để thực hiện 03 dự án thuộc danh mục các dự án được bố trí từ vốn doanh nghiệp.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm).

Điều 2. Bổ sung diện tích chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng là 49,19ha để thực hiện 12 dự án. Cụ thể:

1. Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng lúa: 6,35ha để thực hiện 07 dự án (diện tích chuyển mục đích để thực hiện dự án là đất trồng lúa 01 vụ).

2. Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất rừng phòng hộ: 12,4ha để thực hiện 02 dự án.

3. Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất rừng đặc dụng: 30,44ha để thực hiện 03 dự án.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm).

Điều 3. Bổ sung thông tin về địa điểm thực hiện 01 dự án thu hồi đất công trình giao thông tại Nghị quyết số 34/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Dự án sửa chữa các vị trí mất an toàn giao thông tại 8 tuyến đường: Bổ sung địa điểm tại thành phố Vũng Tàu và thành phố Bà Rịa.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm).

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 14 tháng 8 năm 2016./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTr Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTr.HĐND và UBND huyện, TP thuộc tỉnh;
- Trung tâm Công báo và tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: VT, STNMT.KT2.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh

Phục lục 01:

BỔ SUNG DIỆN TÍCH THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Kèm theo Nghị quyết số 40 /2016/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ Hai, Khóa VI)



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư /Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SĐĐ thu hồi trong 2016 (ha)									Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,..)	Nguồn	Ghi chú	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi 2016	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng					Đất khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
*	TỈNH BÀ RỊA - VŨNG				20.36	0.00	18.87	3.07	0.00	10.86	0.52	0.15	0.00	2.15	0.00	0.00	0.46				
A	DỰ ÁN ĐƯỢC BỎ TRỊ VON KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2016 TỪ NGÂN SÁCH DO UBND TỈNH QUYẾT ĐỊNH (03 dự án)				4.15	0.00	3.81	3.07	0.00	0.35	0.00	0.09	0.00	0.30	0.00	0.00	0.00	0.00			
*	THÀNH PHỐ BÀ RỊA: 02				3.07	0.00	3.07	3.07	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
I	Công trình y tế (02 dự án)				3.07	0.00	3.07	3.07	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
1	Bệnh viện y học cổ truyền	Sở Y tế	Xã Hòa Long	Bệnh viện	1.99		1.99	1.99										Hộ gia đình	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 2465/QĐ-UBND ngày 31/10/2011	Sở Y tế: văn bản số 1342/SYT-KHTH ngày 17/5/2016	cập nhật theo ý kiến của chủ đầu tư tại cuộc họp STNMT ngày 26/5/2016.
2	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	Sở Y tế	Xã Hòa Long	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	1.08		1.08	1.08										Hộ gia đình	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 3058/QĐ-UBND ngày 23/11/2010	Sở Y tế: văn bản số 1342/SYT-KHTH ngày 17/5/2016	cập nhật theo ý kiến của chủ đầu tư tại cuộc họp STNMT ngày 26/5/2016.
*	HUYỆN CÔN ĐẢO: 01				1.08	0.00	0.74	0.00	0.00	0.35	0.00	0.09	0.00	0.30	0.00	0.00	0.00				
I	Công trình chợ (01 dự án)				1.08	0.00	0.74	0.00	0.00	0.35	0.00	0.09	0.00	0.30	0.00	0.00	0.00				
1	Chợ Côn Đảo	BQL dự án huyện	Côn Đảo	chợ	1.08		0.74			0.35		0.09		0.30				đất nhà nước + đất dân	Quyết định số 2964/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 về phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng chợ côn đảo	Huyện Côn Đảo: văn bản số 954/UBND-TNMT ngày 19/05/2016	cập nhật theo ý kiến của chủ đầu tư tại cuộc họp STNMT ngày 26/5/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư /Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2016 (ha)										Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,..)	Nguồn	Ghi chú
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi 2016	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất trồng thủy sản	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
B	DỰ ÁN ĐƯỢC BỎ TRÍ TỪ VỐN NGÂN SÁCH DO UBND HUYỆN/TP QUẢN LÝ (09 dự án)				2.89	0.00	2.89	0.00	0.00	0.51	0.20	0.06	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.46			
*	THÀNH PHỐ BÀ RỊA: 02 dự án				0.96	0.00	0.96	0.00	0.00	0.22	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
I	Công trình văn hóa (01 dự án)				0.36		0.36			0.00					0.00						
1	Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Tân Hưng	UBND TP Bà Rịa	Xã Tân Hưng	Trung tâm văn hóa	0.36		0.36	0.36										Đất của dân	thỏa thuận địa điểm số 8206 ngày 17/12/2008 QĐ số 189 ngày 15/1/2016 giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2016	TPBR: văn bản số 117/BC-UBND ngày 19/04/2016	Dự án không có trong KHSDD 2016, cập nhật theo KL của UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 25/5/2016.
II	Công trình chợ (01 dự án)				0.60		0.60			0.22		0.00									
1	HT khu thương mại Tân Hưng, Tp Bà Rịa	UBND TP Bà Rịa	Xã Tân Hưng	Xây chợ	0.60		0.60			0.22					0.38			Đất của dân và công thổ	thỏa thuận địa điểm số 2093 ngày 14/4/2009 QĐ số 189 ngày 15/1/2016 giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2016	TPBR: văn bản số 117/BC-UBND ngày 19/04/2016	Dự án không có trong KHSDD 2016, cập nhật theo KL của UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 25/5/2016.
*	THÀNH PHỐ VŨNG TÀU: 05				1.32	0.00	1.32	0.00	0.00	0.20	0.20	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
I	Công trình giáo dục đào tạo (04)				0.92	0.00	0.92	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
1	Cơ sở 2 trường mầm non Hoa Mai	Ban quản lý dự án Hạ tầng TPVT	Hẻm 1172 đường 30/4, F12, TPVT	đất giáo dục	0.04		0.04											Đất Nhà nước quản lý	- Thỏa thuận địa điểm số 8194/UBND-VP ngày 22/11/2013 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình số 3843/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 - Thông báo thu hồi đất số 134/TB-UBND ngày 14/4/2015		

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư /Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SĐĐ thu hồi trong 2016 (ha)										Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,..)	Nguồn	Ghi chú
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi 2016	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(25)	(26)	(27)
2	Trường Mầm non 19/5	Ban quản lý dự án Hạ tầng TPVT	233 đường Ba Cu, phường 3	DGD	0.08	0.00	0.08											Đất Nhà nước quản lý	- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 3835/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 - Bản đồ thu hồi đất được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Tỉnh ký ngày 30/01/2014 - Thông báo thu hồi đất số 101/TB-UBND ngày 23/3/2015		
3	Trường Mầm non Hoa Cúc phường Thăng Nhất	Ban quản lý dự án Hạ tầng TPVT	Đường Lưu Chí Hiếu, phường Thăng Nhất	DGD	0.03	0.00	0.03											Đất Nhà nước quản lý	- Thỏa thuận địa điểm số 7378/UBND-VP ngày 24/10/2013 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng số 4145/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 - Thông báo thu hồi đất số 262/TB.UBND ngày 12/6/2015		
4	Trường Mầm non Phước Cơ, phường 12	Ban quản lý dự án hạ tầng TPVT	Phường 12	DGD	0.76	0.00	0.76											Đất Nhà nước quản lý và đất dân	Quyết định 2602/QĐ-UBND ngày 03/8/2009		
II Công trình di tích lịch sử (01 dự					0.40	0.00	0.40	0.00	0.00	0.20	0.20	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
1	Khu di tích Nhà má Tám Nhung và TTVH học tập Cộng Đồng P.6	Ban QLDA ĐTXD	Phường Thăng Nhi	đất di tích	0.40		0.40			0.20	0.20							Đất Nhà nước quản lý và đất dân	Thỏa thuận địa điểm số 2901/UBND-XD ngày 14/5/2008; Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 3857/QĐ-UBND ngày 19/11/2009		

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư /Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2016 (ha)										Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTDD,..)	Nguồn	Ghi chú
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi 2016	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(25)	(26)	(27)
*	HUYỆN ĐẤT ĐỎ: 01 dự án				0.52	0.00	0.52	0.00	0.00	0.00	0.00	0.06	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.46			
I	Công trình giao thông (01 dự án)				0.52	0.00	0.52	0.00	0.00	0.00	0.00	0.06	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.46			
1	Đường Phước Hải - Lộc An (giai đoạn 2)	UBND huyện Đất Đỏ	thị trấn Phước Hải	Giao thông	0.52		0.52					0.06					0.46	đất dân và đất Nhà nước	Thỏa thuận tuyển theo Công văn số 1793/UBND-VP ngày 22/3/2016 của UBND tỉnh. Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND tỉnh về bố trí vốn thực hiện trong năm 2016	Huyện Đất Đỏ: văn bản số 2713/UBND-TNMT ngày 27/5/2016	Dự án không có trong KHSDĐ 2016, cập nhật theo kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 25/5/2016.
*	HUYỆN CÔN ĐẢO: 01				0.09	0.00	0.09	0.00	0.00	0.09	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
I	Công trình giao thông (01 dự án)				0.09	0.00	0.09	0.00	0.00	0.09	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
1	Bãi đậu xe chợ Côn Đảo	BQL dự án huyện	Côn Đảo	bãi đậu xe	0.09		0.09			0.09								đất dân	QĐ số 2434/QĐ-UBND ngày 7/11/2014 của UBND tỉnh BR-VT và VB số 388/UBND-VP ngày 10/3/2015 của UBND huyện Côn Đảo.	Huyện Côn Đảo: văn bản số 954/UBND-TNMT ngày 19/05/2016; số 1044/UBND-TNMT ngày 30/5/2016	
C	DỰ ÁN ĐƯỢC BỔ TRÍ TỪ VỐN DOANH NGHIỆP (03 dự án)				13.32	0.00	12.17	0.00	0.00	10.00	0.32	0.00	0.00	1.85	0.00	0.00	0.00				
*	HUYỆN CHÂU ĐỨC: 01 dự án				10.00	0.00	10.00	0.00	0.00	10.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
I	Công trình giáo dục - đào tạo (01				10.00	0.00	10.00	0.00	0.00	10.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00				
1	Trường Cao Đẳng Nông Lâm	Trường Trung cấp chuyên nghiệp BRVT	Xã Đá Bạc	Đất giáo dục	10.00		10.00			10.00								Đất của dân	Văn bản số 9630/UBND-VP ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh về việc chủ trương thành lập trường Cao đẳng nông lâm trên địa bàn tỉnh.	Huyện Châu Đức: văn bản số 83/BC-UBND ngày 22/04/2016	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư /Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2016 (ha)										Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,..)	Nguồn	Ghi chú	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi 2016	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(25)	(26)	(27)
*	HUYỆN LONG ĐIỀN: 01 dự án				0.32	0.00	0.32	0.00	0.00	0.00	0.32	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00					
I	Công trình đất chợ (01 dự án)				0.32	0.00	0.32	0.00		0.00	0.32	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00					
1	Đầu tư xây dựng - Kinh doanh Chợ Phước Lâm, xã Phước Hưng	Cty TNHH DV-TM Phước Lâm	xã Phước Hưng	Đất ở + Đất chợ	0.32		0.32				0.32							Nhà nước + Hộ dân	Công văn số 7913/UBND-VP ngày 18/11/2010 của UBND tỉnh về dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh Chợ tại xã Phước Hưng, huyện Long Điền.	Huyện Long Điền: văn bản số 98/BC-UBND ngày 04/5/2016	Dự án có trong NQ số 34/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 về thu hồi đất với diện tích chợ 1,57ha. UBND huyện đề nghị bổ sung thêm diện tích sử dụng mục đích đất ở 0,32ha vào DA chợ.	
*	THÀNH PHỐ VŨNG TÀU: 01				3.00	0.00	1.85	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	1.85	0.00	0.00	0.00					
I	Công trình xử lý chất thải (01 dự				3.00	0.00	1.85	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	1.85	0.00	0.00	0.00					
1	Trung tâm xử lý nước thải công nghiệp dầu khí	Cty CP Công nghệ Môi trường và Xây lắp Dầu khí - PTEC	P.Thăng Nhất	DRA	3.00		1.85							1.85				Đất NN	Văn bản 5167/UBND-VP ngày 19/9/2011 của UBND tỉnh và văn bản số 754/SXD-KTQH ngày 13/5/2015 của sở Xây dựng thỏa thuận lại địa điểm lập dự án			

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư /Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2016 (ha)										Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTDD,..)	Nguồn	Ghi chú	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi 2016	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(25)	(26)	(27)	
*	THAY ĐỔI THÔNG TIN DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HỖND TỈNH THÔNG QUA TẠI NGHỊ QUYẾT ĐÓ 34/2015/NQ-HỖND NGÀY 11/12/2015 (01 dự án)																					
*	THÀNH PHỐ BÀ RỊA: 01 dự án				2.71	0.00	2.71	0.00	0.00	0.00	0.71	0.00	0.00	0.00	1.50	0.00	0.50	0.00				
I	Công trình giao thông (01 dự án)				2.71	0.00	2.71	0.00	0.00	0.00	0.71	0.00	0.00	0.00	1.50	0.00	0.50	0.00				
	Sửa chữa các vị trí mất an toàn giao thông tại 08 tuyến đường trên đại bàn Tỉnh	Sở Giao thông Vận tải	TP Bà Rịa, Vũng Tàu; Huyện Long Điền, Đất Đỏ, Tân Thành, Châu Đức, Xuyên Mộc	Làm đường GT	2.71	0.00	2.71				0.71			1.50		0.50		Đất NN quản lý và đất của dân	Căn cứ Quyết định số 2286/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, cải tạo các vị trí mất an toàn giao thông tại 08 tuyến trên địa bàn Tỉnh	Sở GTVT: văn bản số 1301/SGTVT-KHTC ngày 23/6/2016	Dự án đã có trong Nghị quyết số 34/2015/NQ-HỖND (tại các Huyện: Long Điền, Đất Đỏ, Tân Thành, Châu Đức, Xuyên Mộc). Sở GTVT đề nghị bổ sung địa điểm tại TP Bà Rịa và TP Vũng Tàu	

Phụ lục 02:



**BỔ SUNG DIỆN TÍCH CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG
ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**
(Kèm theo Nghị quyết số 40 /2016/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ Hai, Khóa VI)

STT	Danh mục công trình	Địa điểm	Chủ đầu tư /Quản lý	Mục đích sử dụng	Nguồn vốn (**)	Tổng DT dự án (ha)	Loại đất chuyên mục đích (ha)					Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,..)	Nguồn	Ghi chú
							Đất trồng lúa			Đất Rừng phòng hộ	Đất Rừng đặc dụng			
							Tổng số	Lúa 02 vụ trở lên	Lúa 01 vụ					
TỔNG: 12 DỰ ÁN						76.00	6.35	0.00	6.35	12.40	30.44			
*	HUYỆN CHÂU ĐỨC: 01 dự án					0.18	0.08	0.00	0.08	0.00	0.00			
I	Công trình cơ sở tôn giáo (01 dự án)					0.18	0.08	0.00	0.08	0.00	0.00			
I	Tịnh thất Vạn Phước	Xã Xuân Sơn	Tịnh thất Vạn Phước	Đất tôn giáo		0.18	0.08		0.08			Công văn số 687/SNV-TG ngày 12/5/2015 của Sở Nội vụ v/v xin giao đất phục vụ nhu cầu sinh hoạt tôn giáo	Huyện Châu Đức: văn bản số 83/BC-UBND ngày 22/04/2016	
*	HUYỆN ĐẤT ĐỎ: 02 dự án					5.35	2.24	0.00	2.24	0.33	0.00			
I	Công trình nông nghiệp khác (01					2.24	2.24	0.00	2.24	0.00	0.00			
I	Trang trại nuôi nhốt và mổ thịt bò (bò Úc)	xã Phước Hội	Công ty TNHH Trung Đồng	nông nghiệp khác	Vốn doanh nghiệp	2.24	2.24		2.24			Văn bản số 2054/UBND-NN ngày 15/5/2015 của UBND huyện Đất Đỏ về giải quyết cho Cty TNHH Trung Đồng san lấp và XD trang trại.	Huyện Đất Đỏ: VB số 76/BC-UBND ngày 11/4/2016	
II	Công trình giao thông (01 dự án)					3.11	0.00	0.00	0.00	0.33	0.00			
I	Sửa chữa các vị trí mất an toàn giao thông tại 08 tuyến đường trên địa bàn tỉnh	xã Long Mỹ, Phước Hội, Lộc An	Sở Giao thông Vận tải	giao thông	Ngân sách Nhà nước	3.11	0.00			0.33		Căn cứ Quyết định số 2286/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, cải tạo các vị trí mất an toàn giao thông tại 08 tuyến trên địa bàn Tỉnh	Huyện Đất Đỏ: VB số 76/BC-UBND ngày 11/4/2016	
*	HUYỆN LONG ĐIỀN: 01 dự án					1.93	0.60	0.00	0.60	0.00	0.00			
I	Công trình nhà ở (01 dự án)					1.93	0.60	0.00	0.60	0.00	0.00			
I	Khu nhà ở An Sơn	TT Long Điền	DN Tư nhân An Sơn	Nhà ở	Doanh nghiệp	1.93	0.60		0.60			'- VB số 7576/UB.XD ngày 30/12/2004 của UBND Tỉnh BRVT về việc chủ trương đầu tư xây dựng khu nhà ở An Sơn '- QĐ số 1386/QĐ-UB ngày 14/05/2005 của UBND Tỉnh BRVT về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu nhà ở An Sơn, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền '-QĐ số 1815/QĐ-UB ngày 13/08/2005 của UBND huyện Long Điền về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu nhà ở An Sơn, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền	Huyện Long Điền: văn bản số 98/BC-UBND ngày 04/5/2016	

STT	Danh mục công trình	Địa điểm	Chủ đầu tư /Quản lý	Mục đích sử dụng	Nguồn vốn (**)	Tổng DT dự án (ha)	Loại đất chuyển mục đích (ha)					Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,..)	Nguồn	Ghi chú
							Đất trồng lúa			Đất Rừng phòng hộ	Đất Rừng đặc dụng			
							Tổng số	Lúa 02 vụ trở lên	Lúa 01 vụ					
*	HUYỆN XUYỀN MỘC: 03 dự án					44.08	0.00	0.00	0.00	10.00	12.72			
I	Công trình quốc phòng (03 dự án)					44.08	0.00	0.00	0.00	10.00	12.72			
1	Tiểu đoàn pháo hỗn hợp	Phước Thuận - Xuyên Mộc	BCHQS tỉnh	Huấn luyện pháo hỗn hợp		10.00	0.00			10.00		Văn bản số 658-CV/TU ngày 09/5/2016 của Tỉnh ủy về rà soát, lựa chọn vị trí thu hồi đất phục vụ mục đích quốc phòng và công tác ĐTXDCB	BCHQS tỉnh: văn bản số 662/BCH-PHC ngày 24/3/2016 và số 1127/BC-BCH ngày 19/05/2016	cập nhật theo ý kiến của chủ đầu tư tại cuộc họp STNMT ngày 26/5/2016.
2	Khu ND Tổng cục Cảnh Sát	Xã Phước Thuận	Tổng cục Cảnh Sát	Quốc phòng		6.08				3.62		VB số 437/SXD KTQH, 31/3/2011, điều chỉnh thỏa thuận địa điểm. Cv số 222/KBT-QLR, 06/5/2015 của BQL- KBTTN Bình Châu- Phước Bửu, đề nghị cho vào KH 2016. CV số 2324/BTL-BTM, 10/10/2015 của Bộ tư lệnh Quân chủng PKKQ.	Huyện Xuyên Mộc: văn bản số 1179/UBND-TNMT ngày 13/4/2016	
3	Thao trường huấn luyện quân sự	Phước Thuận - Xuyên Mộc	BCHQS tỉnh	Thao trường huấn luyện		28.00				9.10		Tờ trình số 1888/TTr-BCH ngày 28/8/2015 của BCH quân sự tỉnh về thỏa thuận địa điểm thao trường huấn luyện quân sự tại xã Phước Thận, huyện Xuyên Mộc	BCHQS tỉnh: văn bản số 662/BCH-PHC ngày 24/3/2016 và số 1127/BC-BCH ngày 19/05/2016	cập nhật theo ý kiến của chủ đầu tư tại cuộc họp STNMT ngày 26/5/2016.
*	THÀNH PHỐ BÀ RỊA: 04 dự án					4.67	3.43	0.00	3.43	0.00	0.00			
I	Công trình nhà ở (01 dự án)					1.24	0.00053	0.00	0.00053	0.00	0.00			
1	Khu nhà ở kết hợp văn phòng dịch vụ thương mại	Phường Phước Trung	DNTN Trần Minh	nhà ở kết hợp văn phòng	Doanh nghiệp	1.24	0.00053		0.00053			Văn bản số 982/STNMT-CCQLĐĐ ngày 25/3/2016 về thẩm định nhu cầu sử dụng đất		
II	Công trình y tế (02 dự án)					3.07	3.07	0.00	3.07	0.00	0.00			
1	Bệnh viện y học cổ truyền	Sở Y tế	Xã Hòa Long	Bệnh viện	Ngân sách tỉnh	1.99	1.99		1.99			Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 2465/QĐ-UBND ngày 31/10/2011	Sở Y tế: văn bản số 1342/SYT-KHTH ngày 17/5/2016	cập nhật theo ý kiến của chủ đầu tư tại cuộc họp STNMT ngày 26/5/2016.

STT	Danh mục công trình	Địa điểm	Chủ đầu tư /Quản lý	Mục đích sử dụng	Nguồn vốn (**)	Tổng DT dự án (ha)	Loại đất chuyển mục đích (ha)					Căn cứ pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,..)	Nguồn	Ghi chú
							Đất trồng lúa			Đất Rừng phòng hộ	Đất Rừng đặc dụng			
							Tổng số	Lúa 02 vụ trở lên	Lúa 01 vụ					
2	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	Sở Y tế	Xã Hòa Long	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS	Ngân sách tỉnh	1.08	1.08		1.08			Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 3058/QĐ-UBND ngày 23/11/2010	Sở Y tế: văn bản số 1342/SYT-KHTH ngày 17/5/2016	cập nhật theo ý kiến của chủ đầu tư tại cuộc họp STNMT ngày 26/5/2016.
III	Công trình văn hóa (01 dự án)					0.36	0.36	0.00	0.36	0.00	0.00			
1	Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã Tân Hưng	UBND TP Bà Rịa	Xã Tân Hưng	Trung tâm văn hóa	Ngân sách Thành phố	0.36	0.36		0.36			thỏa thuận địa điểm số 8206 ngày 17/12/2008 QĐ số 189 ngày 15/1/2016 giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2016	TPBR: VB số 117/BC-UBND ngày 19/04/2016 đăng ký dự án thu hồi, không đăng ký CMD	Dự án không có trong KHSDD 2016, cập nhật theo KL của UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 25/5/2016.
*	HUYỆN CÔN ĐẢO: 01 dự án					19.79	0.00	0.00	0.00	2.07	17.72			
I	Công trình giao thông (01 dự án)					19.79	0.00	0.00	0.00	2.07	17.72			
1	Đường Tây Bắc (giai đoạn 1)	UBND huyện Côn Đảo	huyện Côn Đảo	Đường giao thông	NSTW	19.79				2.07	17.72	Thông báo số 21-TB/TU ngày 11/12/2015 kết luận của BTV Tỉnh ủy	VB số 772/UBND-VP ngày 22/4/2016 của UBND huyện Côn Đảo	Điều chỉnh diện tích trong KHSDD 2016